

Sở GD&ĐT Thành phố Đà Nẵng
Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển
Giáo viên soạn: Lâm Thị Hương
Ngày soạn: 06/03/2026
Lớp dạy: 11/4, 11/11, 11/13
Thời gian thực hiện: Tuần 26

ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ II

Môn: Tin học; Lớp: 11

Thời gian thực hiện: 1 tiết

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Bài 17. Quản trị CSDL trên máy tính
- Bài 18. Thực hành xác định cấu trúc bảng và các trường khóa
- Bài 19. Thực hành tạo lập Cơ sở dữ liệu và các bảng
- Bài 20. Thực hành tạo lập các bảng có khóa ngoài
- Bài 21. Thực hành cập nhật và truy xuất dữ liệu các bảng
- Bài 23. Thực hành truy xuất dữ liệu qua liên kết các bảng

2. Năng lực tin học

2.1 Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ, tự học: Học sinh có khả năng tự đọc sách giáo khoa và kết hợp với gợi ý của giáo viên để trả lời các câu hỏi mà GV đưa ra
- Hệ thống lại các nội dung chính trong các bài đã học

2.2 Năng lực tin học:

Hình thành, phát triển chủ yếu các năng lực:

- *NLc: Giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông.*
- *NLe: Hợp tác trong môi trường số.*

3. Phẩm chất:

Hình thành và phát triển phẩm chất

- Nâng cao khả năng tự học và ý thức học tập để trở thành người công dân có trí thức trong thời đại công nghệ số.

- Tự giải quyết vấn đề có sáng tạo.
- Thành thạo kỹ năng thực hành với các chức năng cơ bản và nâng cao khi tham gia vào mạng máy tính

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Thiết bị dạy học: Máy chiếu, máy tính giáo viên
- Học liệu: Sách giáo khoa Tin học 11

III. MA TRẬN ĐỀ

TT	Chương/Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % (điểm)
			TNKQ						TỰ LUẬN						
			Nhiều lựa chọn			Đúng-Sai									
			B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	
1	Chủ đề 6. Thực hành tạo và khai thác CSDL	17. Quản trị CSDL trên máy tính				2 (1ab)	1 (1c)	1 (1d)				2	1	1	10% (1,0 đ)
		18. Thực hành xác định cấu trúc bảng và các trường khóa				4 (2ab 3ab)	1 (2c)	1 (2d)		4 (ES1)		4	5	1	25% (2.5 đ)
		19. Thực hành tạo lập Cơ sở dữ liệu và các bảng	2 (3,4)	2 (1,2)		2 (4ab)	1 (4c)	1 (4d)				4	3	1	20% (2,0 đ)
		20. Thực hành tạo lập các bảng có khóa ngoại	3 (5,6,7)	1 (8)								3	1		10% (1,0 đ)
		21. Thực hành cập nhật và truy xuất dữ liệu các bảng	3 (9,10,12)	1 (11)						4 (ES2)		3	1	4	20% (1,0 đ)
		23. Thực hành truy xuất dữ liệu qua liên kết các bảng					1 (3c)	1 (3d)		4 (ES3)			1	5	1.5% (1,5 đ)
	Tổng số câu			8	4	0	8	4	4		1	2	16	12	12
Tổng số điểm			3,0			4,0			3,0			4,0	3,0	3,0	10đ
Tỉ lệ %			30%			40%			30%			40%	30%	30%	100%
			70%			30%			100%						

IV. Ôn tập

ÔN TẬP THI GIỮA KÌ II TIN HỌC 11

I. PHẦN I. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (12 câu - 3 điểm)

BÀI 19:

1. Trình tự các bước làm việc với 1 CSDL (Trả lời: tạo lập CSDL → tạo lập bảng → cập nhật dữ liệu → truy xuất dữ liệu)
2. Tạo khóa chính với mục đích gì? Dữ liệu tại cột khóa chính phải có đặc điểm gì?
3. Hiểu các thiết lập cho các trường: name (tên), DataType (kiểu dữ liệu) length/set, Allow NULL, Default (mặc định).
4. Lệnh để tạo lập CSDL, tạo lập bảng, tạo khóa chính

BÀI 20:

5. Lệnh để tạo khóa cấm trùng lặp
6. Cách chọn các trường liên kết và không liên kết.
7. Sau khi tạo khóa cho bảng, trước trường khóa chính, khóa ngoài, khóa cấm trùng lặp có biểu tượng gì, màu gì?
8. Khi tạo khóa ngoài, trong thẻ Foreign Keys có các thông số columns, Reference table, Foreign columns có ý nghĩa gì?

BÀI 21:

12. Thẻ nào được chọn để cập nhật dữ liệu, truy xuất dữ liệu?
13. Cập nhật dữ liệu gồm công việc nào? Truy xuất dữ liệu gồm các công việc nào?
14. Các bước thực hiện để thêm mới dữ liệu và chỉnh sửa dữ liệu?
15. Các nút lệnh thêm mới, xóa dòng dữ liệu, xem kết quả truy vấn

II. PHẦN II. Trắc nghiệm đúng/sai (4 câu (16 lệnh) - 4 điểm)**BÀI 17: (4 lệnh)**

16. Chức năng, ưu điểm, cài đặt Hệ QTCSDL MySQL và phần mềm HeidiSQL

BÀI 18(6 lệnh) + BÀI 23 (2 lệnh)

Cho CSDL quản lý học sinh có các bảng sau:

GiaoVienChuNhiem (MaGVCN, HoTenGVCN)

Lop (MaLop, TenLop, MaGVCN)

HocSinh (MaSo, HoTenHS, MaLop, NgaySinh)

17. Xác định kiểu dữ liệu của từng trường của các bảng.
18. Xác định khóa chính, khóa ngoài, khóa cấm trùng lặp cho các bảng,
19. Liên kết giữa các bảng.
20. Thao tác xác định cấu trúc bảng, cập nhật dữ liệu gồm các công việc nào?
21. Khi nhập dữ liệu, cần chú ý gì cho trường là khóa chính, khóa ngoài, thiết lập giá trị mặc định là Auto_Increment?
22. Câu lệnh SQL để truy vấn dữ liệu từ 1 bảng theo điều kiện nào đó: ví dụ
 - a) Lập danh sách gồm HoTenHS, NgaySinh của những học sinh có MaLop là 1, sắp xếp tăng dần theo HoTenHS.
 - b) Lập danh sách gồm tất cả các trường trong bảng Lop, sắp xếp giảm dần theo MaLop.
 - c) Lập danh sách các học sinh có Tên là 'Hằng'/có họ là 'Nguyễn'/ họ và tên có chứa từ 'Thị'

BÀI 19: (4 lệnh)

23. Nắm các bước để tạo CSDL, tạo bảng, tạo các trường, tạo khóa chính
24. Các thuộc tính: Name, Datatype, Length/Set, Allow NULL, Default khi tạo các trường có ý nghĩa gì?

III. PHẦN III. Tự luận (3 câu - 3 điểm)**BÀI 18 (1 câu) + BÀI 23 (2 câu)**

Cho CSDL Quản lý bệnh nhân nhập viện có các bảng sau:

- BenhNhan (MaBenhNhan, TenBenhNhan, DiaChi, SoDienThoai)

- NhapVien(MaBenhNhan, MaBenh, Khoa, PhongSo, NgayVaoVien, NgayXuatVien)

- Benh (MaBenh, TenBenh, TrieuChung)

25. Xác định khóa chính, khóa ngoài, kiểu dữ liệu cho các trường của bảng DieuTri
26. Viết câu lệnh SQL để hiển thị tất cả các trường trong bảng BenhNhan, sắp xếp tăng dần theo TenBenhNhan

27. Viết câu lệnh SQL để tạo danh sách với các trường TenBenhNhan, Khoa, PhongSo của những bệnh nhân vào viện ngày '04/03/2026'
28. Viết câu lệnh SQL để tạo danh sách với các trường MaBenhNhan, TenBenhNhan của những bệnh nhân nhập viện tại phòng số 6 khoa 'nội'